

Bản án số: **129 /2022/HSST**

Ngày 22/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thế Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Luận**

Ông Phạm Tiến Lợi

- Thư ký phiên tòa: **Bà Lê Thị Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: **Ông Cù Ngô Ngọc Thịnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 137/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình N, sinh năm 1988; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn ĐC, xã TT, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình M và bà Trịnh Thị T; vợ: Phan Thị Q (đã ly hôn); con: Chưa.

Tiền án: Ngày 30/3/2021, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội phạt 08 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*, ra trại ngày 09/9/2021, ngày 09/6/2021 nộp án phí HSST.

Tiền sự: Ngày 21/7/2022, Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Phạt tiền số tiền 3.500.000 đồng về hành vi *Tàng trữ trái phép chất ma túy* (chưa nộp phạt).

Nhân thân:

- Ngày 30/5/2014, Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình phạt 27 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*; ra trại ngày 14/01/2016; nộp án phí HSST ngày 22/4/2015 (đã xóa án tích).

- Ngày 20/11/2020, Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Phạt tiền số tiền 750.000 đồng về hành vi *Tàng trữ trái phép chất ma túy*; đã nộp tiền phạt ngày 05/01/2021 (đã chấp hành xong);

Danh chỉ bản số **580** do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 08/9/2022. Tạm giữ từ ngày **30/8/2022** đến ngày **08/9/2022** được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn. Đến ngày **17/9/2022** bị bắt tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: **Anh Nguyễn Như B**, sinh năm 1985 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn ĐM, xã NPT, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân, khoảng 01 giờ 00 phút ngày 23/8/2022, Nguyễn Đình N đi xe đạp một mình từ nhà tại thôn ĐC, xã TT, huyện CM, Tp. Hà Nội đến địa phận xã NPT, huyện CM với mục đích tìm nhà ai có sơ hở trong quản lý tài sản để trộm cắp. Khi đi đến khu vực ngã tư thôn ĐM, xã NPT, N phát hiện tại công trình xây dựng của gia đình anh Nguyễn Như Q (sinh năm 1974; trú tại thôn ĐM, xã NPT, huyện CM) không có người trông coi, không có cửa cổng, nên N dựng xe đạp ở ven đường rồi đi vào trong công trình đang xây dựng lục lọi, tìm kiếm tài sản. N đi vào nhà vệ sinh tại tầng 2 thì phát hiện thấy 01 chiếc máy khoan đục bê tông cầm tay và 01 chiếc máy khoan bắn ốc vít là tài sản của anh Nguyễn Như B (sinh năm 1985; trú tại thôn ĐM, xã NPT, huyện CM, Tp. Hà Nội; là em họ anh Q) để trên nền nhà. N đã lấy số tài sản trên cho vào 01 chiếc túi bóng (dạng túi nilong 05kg, có hai quai màu đen), nhanh chóng rời khỏi hiện trường và mang đi cất giấu tại ruộng ngô thuộc địa phận thôn VA, xã TT rồi đi về nhà ngủ. Đến khoảng 05 giờ 00 phút cùng ngày, N tỉnh dậy điều khiển xe đạp đi ra nơi cất giấu lấy số tài sản trên, chở đến điểm thu mua phế liệu của gia đình anh Nguyễn Văn K (sinh năm 1992; trú tại thôn TH, xã TT, huyện CM, Tp. Hà Nội) để bán. Tại đây, N nói với anh K số tài sản mang bán là của gia đình N đã cũ, không sử dụng nữa nên anh K đồng ý mua chiếc máy khoan bắn ốc vít và chiếc máy khoan đục bê tông với giá 800.000 đồng. Sau khi nhận đủ số tiền từ anh K, N đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Ngày 29/8/2022, anh Nguyễn Như B đã đến Công an xã NPT, huyện CM trình báo việc bị mất trộm tài sản.

Đến ngày 30/8/2022, Nguyễn Đình N đã đến Công an xã NPT đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 (một) chiếc máy khoan bắn ốc vít có vỏ nhựa màu xanh trên vỏ nhựa có dòng chữ Nam<iet's HD450A; không có mũi khoan; có dây dẫn điện màu đen dài 2,03 mét.

- 01 (một) chiếc máy khoan đục bê tông cầm tay, có vỏ nhựa màu xanh, trên vỏ nhựa có dòng chữ BOSCH; tay cầm bằng nhựa màu đen, dây điện màu vàng dài 34 cm không có phích cắm.

- 01 (một) chiếc xe đạp mini, màu xám, cũ đã qua sử dụng.

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số **162/KL-HĐĐG** ngày 05/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chương Mỹ, kết luận: “*Hội*

đồng định giá theo hồ sơ tài liệu Công an huyện Chương Mỹ cung cấp và tham khảo giá thị trường tại thời điểm định giá.

1- 01 (Một) máy khoan bắn ốc vít, vỏ nhựa màu xanh có dòng chữ N <iets HD450A, không có mũi, có dây dẫn điện màu đen dài 2,03m, cũ. Có giá trị là: 450.000 đồng.v

2- 01 (Một) máy khoan đục bê tông cầm tay, có vỏ nhựa màu xanh, có dòng chữ BOSCH, tay cầm có vỏ nhựa màu đen, dây điện màu vàng dài 34cm, cũ. Có giá trị là: 750.000 đồng.

Tổng cộng (1+2): 1.200.000đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng)."

*** Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:**

Đối với 01 chiếc máy khoan đục bê tông cầm tay và 01 chiếc máy khoan bắn ốc vít, xác minh là tài sản của anh Nguyễn Như B. Anh B có đơn xin lại số tài sản nêu trên để tiếp tục quản lý, sử dụng.

Đối với chiếc xe đạp Nguyễn Đình N sử dụng để đi trộm cắp tài sản xác minh là của ông Nguyễn Bá T (sinh năm 1953; trú tại thôn ĐC, xã TT, huyện CM, TP. Hà Nội; là ông trong họ của Nguyễn Đình N). Ngày 22/8/2022, N sang nhà ông T mượn chiếc xe đạp và nói đi có việc cá nhân nên ông T đồng ý cho N mượn xe. Ông T không biết việc N sử dụng chiếc xe đạp để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Ông T có đơn xin lại chiếc xe đạp nói trên để sửa chữa, sử dụng.

Ngày 11/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 77/CQĐT trao trả cho anh B và ông T số tài sản nêu trên. Anh B và ông T đã nhận lại đủ tài sản và không yêu cầu Nguyễn Đình N bồi thường gì khác.

Anh Nguyễn Văn K không yêu cầu N phải trả lại số tiền 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng) từ việc mua tài sản do N trộm cắp được và không yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự.

Cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 01/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Đình N** về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo **Điểm b Khoản 1 Điều 173** Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt **Nguyễn Đình N** từ 12 tháng đến 15 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại: Xét thấy bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt. Trong quá trình điều tra bị hại đã có lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 23/8/2022, tại công trình xây dựng nhà ở của gia đình anh Nguyễn Như Q thuộc thôn ĐM, xã NPT, huyện CM, Tp. Hà Nội, Nguyễn Đình N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc máy khoan đục bê tông cầm tay và 01 chiếc máy khoan bắn ốc vít, có giá trị là **1.200.000 đồng** (*một triệu hai trăm nghìn đồng*) của anh Nguyễn Như B. Ngày 30/3/2021, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ phạt Nguyễn Đình N 08 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản* chưa được xóa án tích, lại tiếp tục có hành vi trộm cắp 01 chiếc máy khoan bắn ốc vít và 01 máy khoan đục bê tông trị giá 1.200.000 đồng. Do đó, hành vi của **Nguyễn Đình N** đã cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo **Điểm b Khoản 1 Điều 173 BLHS**.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Đình N** theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu: năm 2021, bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích; năm 2022 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa chấp hành xong; năm 2014 bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án), năm 2020 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong). Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ra đầu thú; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[2.4] Đối với anh Nguyễn Văn K là người mua tài sản do N trộm cắp được nhưng không biết số tài sản nêu trên là do Nguyễn Đình N phạm tội mà có. Khi Cơ quan điều tra thông báo số tài sản nêu trên là tang vật trong vụ án trộm cắp tài sản, anh K đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan điều tra nên không phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Bị hại là anh Nguyễn Như B đã nhận lại đủ số tài sản và không yêu cầu Nguyễn Đình N bồi thường gì khác nên không xem xét.

Anh Nguyễn Văn K không yêu cầu N phải trả lại số tiền 800.000 đồng từ việc mua tài sản do N trộm cắp được và không yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên không xem xét.

[2.6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đình N** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

2. Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt:

Nguyễn Đình N 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **17/9/2022** (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày **30/8/2022** đến ngày **08/9/2022**).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- THAHS;
- Lưu HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thế Lợi

